TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀNG SU PHÌ** **TỈNH HÀ GIANG** Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hoàng Su Phì, ngày 11 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Tải Văn T (Tải Seo T); Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện H1, tỉnh H2.

- Bị đơn: Chị Lù Thị B; Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện H1, tỉnh H2.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tải Văn T (Tải Seo T) và chị Lù Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Tải Văn T (Tải Seo T) và chị Lù Thị B nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Giao cháu Tải Ngọc Đ sinh ngày 20/5/2010 và cháu Tải Thị K sinh ngày 07/7/2013 cho chị Lù Thị B trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục các cháu đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Vợ chồng anh chị không có tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp nên không xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Tải Văn T (Tải Seo T) tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo biên lai số BB/2013/04457. Trả lại cho anh T số tiền 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện;
- UBND xã Pố Lồ- HSP - HG;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cụcTHADS (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phương